

Bản án số: **03/2024/HSST**  
Ngày: 16/01/2024

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hương*

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Quyết*

*Bà Nguyễn Thị Diệp Anh*

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án.**

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:**

*Ông Quách Tiến Dũng - Kiểm sát viên.*

Ngày 16 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 303/TLST-HS ngày 11/12/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 303/2023/QĐXXST- HS ngày 15/12/2023 đối với bị cáo: **TRẦN VĂN T**, sinh ngày 03.9.1992, tại Hà Nam. ĐKKHKT: Thôn 1, xã A huyện B, tỉnh Hà Nam; Nơi ở hiện nay: Số 10 ngách 67 ngõ 141 G, phường T, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Th (đã chết) và bà Cù Thị Đ. Vợ Nguyễn Thị Quỳnh Trang và có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2023; tiền án: không; tiền sự: không. Tạm giữ từ ngày 07/9/2023 đến ngày 13/9/2023. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Cù Thị Đ**, sinh năm 1966

Địa chỉ: Thôn 1, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 07/9/2023, tổ công tác Công an phường Hàng Gai làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên địa bàn phát hiện Trần Văn T đang điều khiển xe máy Honda Airblade BKS 90H7-7940 tại khu vực trước cửa số 41- 43 Hàng Bông, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, T tự nguyện giao nộp 01 túi ni lông màu đỏ bên trong có 01 hộp nhựa đựng 01 túi ni lông chứa tinh thể màu trắng và 01 túi ni lông chứa 06 viên nén và khai nhận là ma túy tổng hợp mang đi bán cho khách. Tổ công tác đã tiến hành tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa T cùng tang vật, phương tiện về trụ sở Công an phường Hàng Gai giải quyết.

Thu giữ của Trần Văn T:

- 01 túi nilông màu đỏ bên trong có 01 hộp nhựa màu trắng đựng;
- + 01 túi nilông màu trắng kích thước 4x7cm chứa 06 viên nén;
- + 01 túi nilông kích thước 4x7cm bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- 01 điện thoại di động Iphone 11 màu đen đã cũ, dung lượng 128GB, lắp sim số 0975957128; số Imei: 352681233828574. Qua kiểm tra ứng dụng Telegram có tin nhắn liên quan đến ma túy với tài khoản “Người mang tiếng cười” có số điện thoại 0357236809.

- 01 điện thoại di động Iphone 7 màu trắng đã cũ, màn hình bị nứt vỡ, dung lượng 32GB, lắp sim số 0795123382; số Imei: 355337080209775. Qua kiểm tra, có cuộc gọi và tin nhắn liên quan đến việc mua bán ma túy với số thuê bao 0878114648 và số 0383264198.

- 01 xe máy Honda Airblade màu đỏ BKS: 90H7-7940; Số máy: 0133550; Số khung: HJF1602AY130281. Qua kiểm tra không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản liên quan đến ma túy.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn T tại số 10 ngách 67 ngõ 141 Giáp Nhị, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội không phát hiện thu giữ gì liên quan đến ma túy. Xét nghiệm Trần Văn T âm tính với ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 6103/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận số tang vật thu giữ của Trần Văn T:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 1,022 gam.

- 06 viên nén màu vàng nhạt bên trong 01 túi nilông đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,744 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn T khai nhận: Khoảng 0 giờ ngày 07/9/2023, có một người đàn ông không quen biết sử dụng số điện thoại 0878114648 gọi cho T hỏi mua 06 viên ma túy “keo thuốc lắc” và 01 chỉ Ketamine. T đồng ý bán với giá 6.600.000 đồng. Sau đó, T gọi điện cho một người đàn ông có tài khoản Telegram “Người mang tiếng cười”, số điện thoại 0357236809 hỏi mua 06 viên keo và 01 chỉ Ketamine với giá 4.100.000 đồng. Khoảng 20 phút sau, có một người đàn ông sử dụng số điện thoại 0383264198 gọi cho T hẹn ra lấy ma túy trong hộp nhựa màu trắng có bọc túi nilông màu đỏ bên ngoài ở gốc cây trước cửa số 79 Ngọc Hồi. Sau khi lấy được ma túy, T điều khiển xe máy đến trước cửa số 41- 43 Hàng Bông thì bị kiểm tra bắt giữ như trên. Nếu bán ma túy trượt lọt, T hưởng lợi số tiền là 2.500.000 đồng. Hai chiếc điện thoại là của T, có sử dụng liên lạc để mua bán ma túy.

Cơ quan điều tra đã dẫn giải Trần Văn T xác định vị trí lấy ma túy tại khu vực trước cửa hàng Auto Gia Bảo - Số 79 Ngọc Hồi, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội (sau bến xe buýt). Qua rà soát chưa phát hiện đối tượng nghi vấn, tại khu vực trên không có camera và chưa xác định được nhân chứng biết việc.

Tổng khối lượng các chất ma túy Trần Văn T nhằm bán trái phép được quy định tại các điểm khác nhau của điều 251 Bộ luật Hình sự và được quy đổi theo Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm

2015 thì tổng tỷ lệ phần trăm các chất ma túy Trần Văn T mua bán trái phép gồm: 34,88% (1,744 gam MDMA so với khối lượng ma túy quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự) + 5,11% (1,022 gam Ketamine so với khối lượng ma túy quy định tại điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự) = 39,99% (dưới 100%) nên hành vi của Trần Văn T đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đỏ BKS: 90H7 - 7940. Quá trình điều tra xác định xe máy không có trong cơ sở dữ liệu xe máy tang vật; chủ đăng ký xe mang tên Trần Văn Thanh (bố đẻ T). Ông Thanh đã chết ngày 04/11/2012. Tại Cơ quan điều tra, bà Cù Thị Đ (vợ ông Thanh) khai: Sau khi ông Thanh chết, bà Đ là người quản lý, sử dụng chiếc xe máy trên. Bà Đ cho con trai là Trần Văn T mượn chiếc xe máy sử dụng, không biết việc T sử dụng xe đi mua bán ma túy (phù hợp với lời khai của T). Xét không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 27/11/2023 Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe máy trên cho bà Cù Thị Đ. Sau khi nhận lại tài sản, bà Đ không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Về đối tượng bán ma túy cho T, căn cứ công văn số 7736 ngày 28/9/2023 của Tập đoàn Viễn thông - Quân đội Viettel xác định: Chủ đăng ký số thuê bao 0357236809 mang tên Tô Thị Uyên; chủ đăng ký số thuê bao 0383264198 mang tên Nguyễn Thị Tuyên. Tại Cơ quan điều tra, chị Tô Thị Uyên và chị Nguyễn Thị Tuyên cùng khai: Chưa từng đăng ký và sử dụng số điện thoại trên, không quen biết ai tên là Trần Văn T nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Về đối tượng hỏi mua ma túy của T, căn cứ công văn số 1276 ngày 28/9/2023 của Công ty I-Telecom xác định: Chủ đăng ký số thuê bao 0878114648 mang tên Vương Văn Doanh. Tại Cơ quan điều tra, anh Doanh khai: Chưa từng đăng ký và sử dụng số điện thoại trên, không quen biết ai tên là Trần Văn T; việc mua bán chưa hoàn thành (chưa đưa tiền, chưa giao ma túy) nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Bản cáo trạng số 291/CT-VKS ngày 30.11.2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hoàn Kiếm truy tố Trần Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

*Tại phiên toà:* Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị: Áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T mức án từ 38 đến 42 tháng tù. Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu huỷ số ma túy và 02 sim điện thoại thu được của bị cáo; tịch thu sung công 02 điện thoại của bị cáo.

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Lời khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố, phù hợp vật chứng đã thu giữ được và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 07/9/2023, Trần Văn T đã có hành vi cất giấu 1,744 gam ma túy loại MDMA và 1,022 gam ma túy loại Ketamine nhằm bán trái phép thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật tại khu vực lòng đường trước cửa số 41-43 Hàng Bông, phường Hàng Gai, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội và gây bất bình trong nhân dân, nên Hội đồng xét xử phải xử phạt nghiêm minh và áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung. Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự của bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về dân sự: không.

[5] Về vật chứng: Đối với số ma túy và 02 sim điện thoại đã thu giữ của bị cáo cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 điện thoại đã thu giữ của bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung công.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, Điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 47, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban T vụ Quốc hội quy định về án phí.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T **32 (ba mươi hai) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/9/2023 đến ngày 13/9/2023.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** không giải quyết.

**3. Về vật chứng:**

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong có chữ ký của đương sự Trần Văn T, giám định viên Lê Khắc Nam, cán bộ Bùi Đức Chung và hình dấu công an phường bên trong có: 06 viên nén màu vàng nhạt bên trong 01 túi nilông màu trắng kích thước 4x7cm là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,744 gam, PC09 trích mẫu 0,578 gam, còn lại 1,166 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông kích thước 4x7cm là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 1,022 gam, PC09 trích mẫu 0,155 gam, còn lại 0,867 gam (theo Bản kết luận giám định số 6103/KL-KTHS ngày 14/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội); 01 sim số 0975957128, 01 sim số 0795123382.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại di động Iphone 11 màu đen đã cũ, dung lượng 128GB và 01 điện thoại di động Iphone 7 màu trắng đã cũ, màn hình bị nứt vỡ.

Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/12/2023.

**4. Về án phí:** Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo, người có quyền lợi và NVLQ
- VKSND quận Hoàn Kiếm + HN
- TAND Tp Hà Nội.
- Công an quận Hoàn Kiếm + HN.
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.
- Lưu hồ sơ, văn phòng TAND quận Hoàn Kiếm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đã ký**

**Đinh Thị Thu Hương**

